

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1. Phạm vi cung cấp hàng hoá		
Đáp ứng về số lượng, chủng loại hàng hoá	Đáp ứng về số lượng, chủng loại hàng hoá như yêu cầu của E-HSMT Hàng hoá có nguồn gốc, xuất xứ, ký mã hiệu rõ ràng, sản xuất năm 2025 trở lại đây.	Đạt
	Không đáp ứng về số lượng, chủng loại hàng hoá như yêu cầu của E-HSMT Hàng hoá không có nguồn gốc, xuất xứ, ký mã hiệu rõ ràng, sản xuất trước năm 2025	Không đạt
2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu sau: - Nhà thầu có bảng chào kỹ thuật đầy đủ các nội dung: có nguồn gốc rõ ràng, đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu của HSMT - Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được chào thầu đáp ứng các yêu cầu của tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Nhà thầu có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, kiểm tra nghiệm thu hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Nhà thầu không có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, kiểm tra nghiệm thu hoặc có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức	Không đạt

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
	cung cấp hàng hóa, kiểm tra nghiệm thu nhưng không hợp lý hoặc không hiệu quả kinh tế.	
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
4.1. Tiến độ cung cấp hàng hóa.	Có tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
	Có tiến độ cung cấp hàng hóa > 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Không đạt
4.2. Trình bày biện pháp đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu	Có bảng tiến độ và biện pháp bảo đảm tiến độ thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Khả năng thích ứng về địa lý và tác động đối với môi trường		
5.1. Khả năng thích ứng về địa lý và ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý. Không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý. Có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Không đạt
6. Bảo hành, bảo trì		
Cam kết bảo hành; sửa chữa, thay thế hàng hóa khi nhận được thông báo lỗi từ chủ đầu tư.	Nhà thầu có cam kết thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. Khi có sự cố nhà thầu phải cử chuyên gia có mặt trong 24 giờ từ khi nhận được thông báo lỗi từ chủ đầu tư. Trường hợp nhà thầu không khắc phục được sự cố ngay tại thời điểm xảy ra sự cố thì phải đổi mới vật tư trong vòng không quá 36 giờ kể từ khi được yêu cầu bảo hành nhằm bảo đảm cho hệ thống của Chủ đầu tư hoạt động.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định		
<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chia khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) trong vòng 3 năm tính đến thời điểm đóng thầu (từ 01/01/2023).</p>	<p>Nhà thầu có cam kết đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không có hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. + Nhà thầu không có hợp đồng nào bị Chủ đầu tư đánh giá không đạt chất lượng. + Nhà thầu không có hàng hóa nào bị đánh giá không đạt chất lượng. 	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có thông tin không đáp ứng được công khai	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn bị xác định không đạt.	Không đạt